










**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NIÊM YẾT
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2023**


STT	Tên lĩnh vực/thủ tục hành chính	Mã Qr-code
I	Lĩnh vực An toàn thực phẩm (02)	
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	
II	Lĩnh vực Hóa chất (09)	
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
8	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện	


STT	Tên lĩnh vực/thủ tục hành chính	Mã Qr-code
	trong lĩnh vực công nghiệp	
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
10	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
11	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
III	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (07)	
12	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
13	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
14	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	
15	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	
16	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
17	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
18	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
IV	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại (06)	
19	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
20	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang	

STT	Tên lĩnh vực/thủ tục hành chính	Mã Qr-code
	tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
21	Thông báo hoạt động khuyến mại	
22	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	
23	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	
24	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	
V	Lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp (04)	
25	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
26	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
27	Thông báo chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
28	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	
VI	Lĩnh vực Công nghiệp địa phương (01)	
29	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	
VII	Lĩnh vực Công nghiệp nặng (01)	
30	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa	
VIII	Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh (01)	




STT	Tên lĩnh vực/thủ tục hành chính	Mã Qr-code
31	Đăng ký Hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	
IX	Lĩnh vực Điện (11)	
32	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	
33	Cấp lại thẻ an toàn điện	
34	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	
35	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	
36	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	
37	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	
38	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	
39	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	
40	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	
41	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	
42	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	
X	Lĩnh vực Dầu khí (03)	
43	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m ³ đến dưới 5.000m ³	
44	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m ³	
45	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy	

STT	Tên lĩnh vực/thủ tục hành chính	Mã Qr-code
	hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m ³	
XI	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (27)	
46	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
47	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
48	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
49	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
50	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
51	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
52	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
53	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
54	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
55	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
56	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
57	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
58	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
59	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
60	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
61	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ	

STT	Tên lĩnh vực/thủ tục hành chính	Mã Qr-code
	điều kiện bán lẻ xăng dầu	
62	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
63	Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ	
64	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
65	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
66	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
67	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
68	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
69	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
70	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
71	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
72	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
XII	Lĩnh vực Kinh doanh khí (24)	
73	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
74	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
75	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
76	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
77	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
78	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
79	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
80	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
81	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm	

STT	Tên lĩnh vực/thủ tục hành chính	Mã Qr-code
	nạp LPG vào xe bồn	
82	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
83	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
84	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
85	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
86	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
87	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
88	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
89	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
90	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
91	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
92	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
93	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
94	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
95	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
96	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
XIII	Lĩnh vực Thương mại quốc tế (21)	
97	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	
98	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
99	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
100	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và	

STT	Tên lĩnh vực/thủ tục hành chính	Mã Qr-code
	trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	
101	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	
102	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	
103	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
104	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	
105	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	
106	Cấp Giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	
107	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	
108	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	
109	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	
110	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường, vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	
111	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	
112	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có	

STT	Tên lĩnh vực/thủ tục hành chính	Mã Qr-code
	vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	
113	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
114	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
115	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
116	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
117	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
XIV	Lĩnh vực Giám định thương mại (02)	
118	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	
119	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	
XV	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng (02)	
120	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	
121	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (cấp tỉnh)	
XVI	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng (01)	
122	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	

Ghi chú: Ấn vào tên thủ tục hành chính để xem chi tiết quy trình và nội dung thủ tục hành chính